

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Phạm Thị Lan Anh.

2, Ông Hồ Trọng Trung.

Th- ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 Th quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020; Quyết định thay đổi hội thẩm nhân dân đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Ma Văn Ch (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1992.

Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC.

Nơi thường trú: Thôn Ch3, xã ChK, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ma Văn Ch (đã chết), con bà Nông Thị T, sinh năm 1962 (đã chết) Bị cáo có vợ Dương Thị Th, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015. Hiện trú tại xã LPh, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền sự: Tại Quyết số 03 ngày 28/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, về việc áp dụng biện pháp xử lý Hình chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ma Văn Ch, chấp Hình xong ngày 10/3/2020.

Tiền án: Bản án số 12 ngày 09/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Ma Văn Ch 07 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp Hình xong hình phạt tù ngày 03/8/2018 nhưng chưa chấp Hình khoản tiền bồi thường.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020 đến nay tại NH tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2/ Họ và tên: Hoàng Văn H (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1986.

Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC.

Nơi thường trú: Thôn L 2, xã KhYTr, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1960, con bà Vi Thị Th, sinh năm 1962. Hiện đều trú tại xã KhYTr, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo có vợ Vi Thị H, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013. Hiện đều trú tại xã KhYTr, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 48 ngày 28/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Hoàng Văn H 03 năm 03 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 13/8/2019, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020 đến nay tại NH tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

* Người bị hại: Anh Lê Hoàng S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có lý do.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh 1983.

Địa chỉ: Thôn Yên THnh, xã KhYTh, huyện VB, tỉnh LC.

+ Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn L2, xã KhYTh, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt.

* Người làm chứng: +Anh Lê Mộng L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn KhY, huyện VB, tỉnh LC. Vắng không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Th các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 03/12/2020, Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô Wave RSX, không gắn biển kiểm soát chờ Ma Văn Ch đi từ xã Khánh Yên Hạ lên thị trấn Khánh Yên chơi. Trên đường đi Ch nói với H xem ở chỗ nào có sắt thì lấy trộm mang đi bán, H đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/12/2020, khi đi gần đến cây xăng trên đường Quang Trung thuộc tổ 8, thị trấn Khánh Yên, Ch ngồi sau nhìn thấy một gầu máy xúc đặt ở khu đất trống bên trái đường Th hướng thị trấn Khánh Yên đi xã Làng Giàng. Khi đi đến gần Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bàn, Ch nói với H vừa nhìn thấy một gầu máy xúc để ở cạnh đường và bảo H quay lại lấy trộm. H dừng xe, Ch cầm lái quay lại khoảng 100 mét thì tắt máy dắt bộ để tránh bị phát hiện. Đến nơi, Ch dựng xe ở lề đường đi vào dùng tay nhắc gầu máy xúc nhưng không được nên đã gọi H đang đứng ở gần vị trí để xe mô tô vào rồi cùng nhau khiêng gầu máy xúc ra đặt lên yên xe Ch ngồi sau giữ, còn H điều khiển xe đi về hướng xã Khánh Yên Thượng tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi nhìn thấy nH dân ở đối diện với Trụ sở UBND xã Khánh Yên Thượng có treo biển thu mua phế liệu nên dừng lại khiêng gầu máy xúc xuống rồi vào gọi cửa, khi thấy chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1983, trú tại thôn Yên THnh, xã Khánh Yên Thượng - chủ nH mở cửa ra, Ch và H khiêng gầu máy xúc vào trong nH. Ch nói với chị H bán gầu máy

xúc nhưng chị H không mua. Trong cùng thời gian này anh Lê Hoài S - sinh năm 1983 và anh Lê Mộng L - sinh năm 1981 (cùng trú tại tổ 8, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn) sau khi kiểm tra Camera phát hiện 02 người đàn ông lấy trộm gầu máy xúc cho lên xe mô tô chở đi nên cùng nhau đi tìm, khi đến nh chị H nhìn thấy xe mô tô nghi vấn nên vào gọi cửa. Nghe thấy có tiếng người gọi cửa, Ch và H mở cửa nách bỏ chạy ra phía sau. Sau đó cơ quan công an đến tạm giữ gầu máy xúc và xe mô tô do Ch, H để lại. Đến ngày 05/12/2020, nhận thức được Hnh vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên H và Ch đã đến Công an huyện Văn Bàn đầu thú và khai nhận Hnh vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37 ngày 09/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong T tụng hình sự huyện Văn Bàn, kết luận: 01 gầu máy xúc bằng kim loại có dung tích 0,3m³, kích thước 97cm x 25cm x 56cm lắp cho máy xúc đào VOLVO EW 60C, mua ngày 25/11/2020, có trị giá là 10.500.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy T bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “ Trộm cắp tài sản” Th khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự. Đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H, phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ma Văn Ch 10 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/12/2020.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Không.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia T tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu nên khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/12/2020 bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H Th hiện Hnh vi trộm cắp 01 gầu máy xúc bằng kim loại có dung tích 0,3m³, kích thước 97cm x 25cm x 56cm lắp cho máy xúc đào VOLVO EW 60C của anh Lê Hoài S, có trị giá là 10.500.000đồng.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia T tụng và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án xác định

ngày 04/12/2020, các bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh Lê Hoài S, có trị giá là 10.500.000đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Ma Văn Ch, Hoàng Văn H, phạm tội “ Trộm cắp tài sản” Th quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó: Ma Văn Ch là người khởi xướng và tích cực Th hiện Hnh vi trộm cắp tài sản. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người Th Hnh; Hoàng Văn H cùng Th hiện Hnh vi trộm cắp. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người Th Hnh.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội của các bị cáo: Hnh vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Ch có 01 tiền sự tại Quyết số 03 ngày 28/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, về việc áp dụng biện pháp xử lý Hnh chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và có 01 tiền án tại bản án số 12 ngày 09/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn. Xử phạt 07 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích; Bị cáo H có 01 tiền án tại bản án số 48 ngày 28/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn. Xử phạt Hoàng Văn H 03 năm 03 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, hiện chưa được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài H để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện dẫn đến nghiện chất ma túy nên có Hnh vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác để tiêu sài, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với Hnh vi phạm tội của bị cáo để giáo dục các bị cáo trở tHnh người công dân có ích cho xã hội.

[3] Bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Th quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H. Quá trình điều tra, truy T và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, các bị cáo ra đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Th quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo H có bà ngoại là bà Hoàng Thị Thống được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng bằng khen đã có tHnh tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống pháp xâm lược. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ Th quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo H

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H. Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy, bị cáo Ch chưa chấp Hnh khoản bồi thường cho bị hại. Xét không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Hoài S không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H, Ma Văn Ch phải bồi thường nên không đề cập giải quyết

[7] Về vật chứng: Đối với 01 gầu máy xúc bằng kim loại có dung tích 0,3m³, kích thước 97cm x 25cm x 56cm của anh Lê Hoài S; 01 xe mô tô Wave RSX màu S đỏ-đen, không gắn biển kiểm soát của chị Hoàng Thị T. Quá trình điều xác định là của anh S, chị T, đã trả lại cho chị Hoàng Thị T tại biên bản trả lại đồ vật ngày 14/12/2020 là có căn cứ và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Đối với chị Nguyễn Thị H là người kinh doanh thu mua phế liệu. Quá trình điều tra xác định thời điểm các bị can bê gầu máy xúc vào nH, chị H không biết nguồn gốc do phạm tội mà có, cũng chưa thỏa thuận việc mua bán. Cơ quan quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với chị Hoàng Thị T cho bị cáo Hoàng Văn H mượn chiếc xe mô tô Wave RSX màu S đỏ-đen, không gắn biển kiểm soát để làm phương tiện đi lại, chị T không biết H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về Hình vi, quyết định T tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy T đã Th hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật T tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định T tụng của Cơ quan tiến Hình T tụng, người tiến Hình T tụng đã Th hiện điều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ma Văn Ch 09 tháng tù. Thời hạn chấp Hình hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/12/2020.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 08 tháng tù. Thời hạn chấp Hình hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/12/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật T tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ma Văn Ch, Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi Hình Th quy định tại điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa

thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án Th các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được Th hiện Th điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Người bị hại (01).
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

